**Toán- Lớp 1**

**TÊN BÀI: Bài 16. PHÉP CỘNG TRONG PHẠM VI 6 (Tiết 1) -Số tiết: 18**

**Thời gian thực hiện: ngày 25 tháng 10 năm 2024**

**GV dạy: Ngô Thị Điệp**

**1.Yêu cầu cần đạt:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết cách tìm kết quả một phép cộng trong phạm vi 6.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép cộng trong phạm vi 6 đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học: NL giải quyết vấn đề toán học, NL tư duy và lập luận toán học.

**2. Đồ dùng dạy học:**

- GV: + Máy tính, ti vi.

+ Một số tình huống đơn giản dẫn tới phép cộng trong phạm vi 6.

+ Bộ đồ dùng thực hành Toán 1.

-HS: + Vở BT, sách giáo khoa

+ Một số tình huống đơn giản dẫn tới phép cộng trong phạm vi 6.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động: (4 phút)**  **-** Cả lớp hát bài: Tập đếm  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài: Phép cộng trong phạm vi 6 (tiết 1) | -Cả lớp hát  - HS nhắc lại tên bài |
| **2. Hình thành kiến thức mới (12 phút)**  - Cho HS hoạt động theo cặp (nhóm bàn) và thực hiện lần lượt các hoạt động:  + Quan sát bức tranh trong SGK.  + Nói với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh liên quan đến phép cộng, chẳng hạn: “Có 4 con chim ở dưới sân. Có 2 con chim đang bay đến. Có tất cả bao nhiêu con chim?”, HS đếm rồi nói: “Có tất cả 6 con chim”.  - GV hướng dẫn HS xem tranh, giao nhiệm vụ và gợi ý đế HS chia sẻ những gì các em quan sát được từ bức tranh có liên quan đến phép cộng. Khuyến khích HS nói, diễn đạt bằng chính ngôn ngữ của các em. | - HS theo dõi  + Chia sẻ trước lớp: đại diện nhóm lên bảng nói một tình huống có phép cộng mà mình quan sát được. |
| **Hoạt động 1:**  **1.1.** GV hướng dẫn HS thực hiện lần lượt các thao tác sau: | *- Quan sát* hình vẽ “chong chóng” trong khung kiến thức trang 38. |
| - GV *nói:* Bạn gái bên trái có 3 chong chóng - Lấy ra 3 chấm tròn; |  |
| Bạn gái bên phải có 1 chong chóng - Lấy ra 1 chấm tròn. |  |
| Để biết có tất cả bao nhiêu chong chóng (hay chấm tròn) ta thực hiện phép cộng 3 + 1. | - HS nói: 3 + 1=4. |
| **1.2.** HS thực hiện tương tự với hình vẽ “chim bay” trong khung kiến thức trang 38 và nói kết quả *phép cộng*. 4 + 2 = 6.  GV lưu ý hướng dẫn HS sử dụng mẫu câu khi nói : *Có... Có... có tất cả...*  *-*Làm tương tự cho các hình còn lại.  - GV đưa ra các phép tính trong phạm vi 6.  **GV nêu**: Các phép tính có kết quả bằng 6 hoặc nhỏ hơn 6 chính là những phép tính cộng trong phạm vi 6. | -HS đọc lại |
| **1.3**.Củng cố kiến thức mới:  GV nêu một số tình huống (bằng hình ảnh). HS đặt phép cộng tương ứng. GV hướng dẫn HS tìm kết quả phép cộng rồi gài kết quả vào thanh gài.  ***(Nghỉ giải lao: 2 phút)*** | -HS thực hiện |
| **3. Luyện tập, thực hành** **(6 phút)**  **Bài 1**  - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập.  - GV hướng dẫn HS tìm kết quả các phép cộng nêu trong bài (HS có thể dùng các chấm tròn và thao tác đếm để tìm kết quả phép tính). | - HS nêu |
| - Yêu cầu HS làm vào vở bài tập.  - Gọi 1 HS lên bảng trình bày.  - Yêu cầu HS chung bàn trao đổi vở cho nhau để kiểm tra vở.  - GV nhận xét. | -1 HS thực hiện, HS khác nhận xét  - HS thực hiện |
| **4. Vận dụng, trải nghiệm (7 phút)**  - Cho HS thảo luận nhóm 4 nghĩ ra một số tình huống thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi 6.  - Gọi đại diện các nhóm trình bày. | - HS thực hiện  -Đai diện các nhóm trình bày. HS nhận xét |
| **5. Củng cố và nối tiếp (4 phút)**  \* Trò chơi: Bắn trứng cùng Angry Birds  GV nêu lần lượt các câu hỏi, HS trả lời bằng cách giơ tay. | - Cả lớp thực hiện |
| - Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng trong phạm vi 6 để hôm sau chia sẻ với các bạn.  - Nhận xét tuyên dương |  |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**